

QUY ĐỊNH
NỘI DUNG, MỨC CHI CÁC CUỘC ĐIỀU TRA
THỐNG KÊ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HẢI DƯƠNG

(Kèm theo Nghị quyết số /2024/NQ-HĐND ngày 12/8/2024
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung và mức chi các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Hải Dương do ngân sách địa phương đảm bảo (sau đây gọi tắt là các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh).

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân, đơn vị liên quan đến cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Hải Dương do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Điều 2. Chi hỗ trợ cơ quan chủ trì tổ chức điều tra thống kê xây dựng phương án điều tra thống kê, lập mẫu phiếu điều tra thống kê và tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra thống kê

1. Các nội dung chi này thực hiện theo phương thức khoán, mức khoán (đã bao gồm chi hội nghị, họp hội đồng thẩm định, nghiệm thu, chi thuê chuyên gia chọn mẫu điều tra thống kê và các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến phương án điều tra thống kê, lập mẫu phiếu điều tra thống kê và tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra thống kê) như sau:

a) Chi xây dựng phương án điều tra thống kê và lập mẫu phiếu điều tra thống kê: Tối đa 20 triệu đồng.

b) Chi tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra thống kê: Tối đa 08 triệu đồng.

2. Tùy theo quy mô, tính chất của cuộc điều tra thống kê, Thủ trưởng cơ quan chủ trì tổ chức điều tra thống kê được quyết định mức khoán cụ thể đối với mỗi hoạt động nêu trên cho phù hợp. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao khoán được quyết định nội dung và mức chi trong phạm vi kinh phí được giao khoán để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ.

Điều 3. Chi tập huấn nghiệp vụ điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh

Nội dung và mức chi này thực hiện theo chế độ chi tiêu hội nghị quy định tại Nghị quyết số 51/2017/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng

nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Hải Dương (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 51/2017/NQ-HĐND).

Điều 4. Chi tiền công

1. Tiền công thuê ngoài

a) Các nội dung chi thuê ngoài: Rà soát, lập danh sách đối tượng được điều tra thống kê (chỉ thực hiện trong trường hợp cần thiết phải thuê ngoài đối với cuộc điều tra thống kê được tiến hành điều tra thống kê lần đầu tiên hoặc các cuộc điều tra thống kê có thay đổi về đối tượng được điều tra thống kê theo quy định của phương án điều tra thống kê), phiên dịch tiếng dân tộc kiêm dẫn đường, thuê người dẫn đường không phải phiên dịch, thu thập số liệu điều tra thống kê, phúc tra phiếu điều tra thống kê.

b) Mức chi: Mức tiền công bình quân thuê ngoài để thực hiện các công việc nêu trên được tính theo mức tiền lương tối thiểu vùng của địa bàn thực hiện cuộc điều tra thống kê tính theo ngày do Nhà nước quy định tại thời điểm tiến hành điều tra thống kê. Căn cứ vào mức tiền lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định của địa bàn thực hiện cuộc điều tra thống kê làm cơ sở lập dự toán, thanh quyết toán tiền công thực hiện các công việc nêu trên.

Riêng đối với tiền công của người dẫn đường không phải phiên dịch: Mức chi bằng 70% mức tiền công thuê người phiên dịch kiêm dẫn đường.

Trong phạm vi dự toán được giao, tùy vào địa bàn cụ thể, cơ quan chủ trì điều tra thống kê quyết định mức thanh toán tiền công thực hiện các công việc nêu trên cho phù hợp.

2. Trường hợp công chức Văn phòng - Thống kê cấp xã, phường, thị trấn tham gia rà soát, lập danh sách đơn vị được điều tra thống kê, thu thập số liệu điều tra thống kê, phúc tra phiếu điều tra thống kê được chi hỗ trợ bằng 50% mức tiền công thuê ngoài theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này.

3. Trường hợp cuộc điều tra thống kê có nội dung điều tra chuyên sâu, phức tạp, không sử dụng điều tra viên thống kê thuê ngoài mà sử dụng công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị để thực hiện điều tra thống kê thì được thanh toán bằng 50% mức tiền công thuê ngoài theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này.

Đối với trường hợp công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị thực hiện điều tra thống kê ngoài giờ hành chính thì được thanh toán bằng mức tiền công thuê điều tra viên thống kê quy định tại điểm b khoản 1 Điều này và không được thanh toán tiền lương làm ngoài giờ, phụ cấp công tác phí.

4. Căn cứ phương án điều tra thống kê được phê duyệt, Thủ trưởng cơ quan chủ trì tổ chức điều tra thống kê thực hiện khoán tiền công điều tra thống kê theo số phiếu điều tra thống kê phù hợp với địa bàn điều tra thống kê (đảm bảo không vượt quá mức tiền lương tối thiểu vùng của địa bàn thực hiện cuộc điều tra thống kê tính theo ngày/người do Nhà nước quy định tại thời điểm tiến hành điều tra thống kê). Việc thanh toán tiền cho điều tra viên thống kê căn cứ biên bản nghiệm thu số lượng, chất lượng phiếu điều tra thống kê và số tiền công theo phiếu điều tra thống kê.

Điều 5. Chi công tác kiểm tra, giám sát hoạt động điều tra thống kê, phúc tra phiếu điều tra thống kê

Nội dung và mức chi thực hiện theo chế độ công tác phí quy định tại Nghị quyết số 51/2017/NQ-HĐND.

Điều 6. Chi xử lý kết quả điều tra thống kê

1. Chi nghiệm thu, kiểm tra, đánh mã số, làm sạch và hoàn thiện phiếu điều tra thống kê: Thực hiện khoán tiền công trên cơ sở tiền thù lao thuê điều tra viên thống kê thu thập số liệu; mức khoán cụ thể tùy theo tính chất phức tạp của phiếu điều tra thống kê trong các cuộc điều tra thống kê nhưng tối đa không quá 5% tiền công chi trả điều tra viên thống kê thu thập số liệu và không vượt quá mức tiền lương tối thiểu vùng của địa bàn thực hiện cuộc điều tra thống kê tính theo ngày/người do Nhà nước quy định tại thời điểm tiến hành điều tra thống kê.

2. Chi nhập dữ liệu từ phiếu điều tra (phiếu giấy): Tối đa không quá 250 đồng/trường dữ liệu.

3. Chi xây dựng, nâng cấp, mở rộng phần mềm phục vụ công tác điều tra thống kê (nếu cần thiết): Thực hiện theo quy định về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì điều tra chịu trách nhiệm trong việc quyết định mức chi cụ thể tối đa không vượt quá các quy định nêu trên, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với nguồn kinh phí được giao để thực hiện công tác điều tra thống kê.

Điều 7. Chi công bố kết quả điều tra thống kê

Tùy theo tính chất và sự cần thiết của cuộc điều tra thống kê, thủ trưởng cơ quan chủ trì điều tra thống kê quyết định việc công bố kết quả điều tra thống kê trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo cáo cơ quan chức năng hoặc tổ chức hội nghị để công bố. Nội dung và mức chi tổ chức hội nghị để công bố kết quả điều tra thống kê thực hiện theo Nghị quyết số 51/2017/NQ-HĐND. Trường hợp chi công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về đấu thầu mua sắm thường xuyên nhằm duy trì hoạt động của các cơ quan, đơn vị của nhà nước.

Điều 8. Chi văn phòng phẩm, thông tin liên lạc, xăng xe và các khoản chi phí khác để thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến công tác điều tra thống kê

Mức chi căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 9. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Ngân sách địa phương đảm bảo kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh.

2. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình thực hiện nếu các văn bản dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG